TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỶ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2020/QĐST - HNGĐ	*Đồng Hỷ, ngày 04 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1969

- Bị đơn: Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1967

Cùng nơi cư trú: Xóm VC, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị N và ông Lê Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân**: Bà Trần Thị N và ông Lê Văn Đ thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung**: Bà Năm và ông Đăng có 02 con chung là Lê Thị H, sinh năm 28/9/1989 và là Lê Văn HT, sinh ngày 16/2/1993. Hiện hai con chung đã

thành niên đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Tài sản chung**: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Nợ chung**: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về án phí**: Bà Trần Thị N tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp, được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0016556 ngày 03/2/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã HT, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Vũ Thị An